

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-PT

Ngày 24 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K'Tiêng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thuyên và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Hải Thịnh là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Sầm Phúc H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2019/HS-ST ngày 18-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

Bị cáo có kháng cáo: **Sầm Phúc H** (tên gọi khác: **H L**), sinh năm 1987 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Tổ X, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: nam; con bà Sầm Phúc M và bà Mã Thị N; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HS-ST ngày 19-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện C, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị bắt tạm giữ từ ngày 23-11-2018 đến ngày 01-12-2018, tại ngoại đến ngày 13-12-2018 bị bắt tạm giam - Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nông Hoàng L, Nông Ngọc Q và Nguyễn Văn H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 17-11-2018, Nông Hoàng L và Nông Ngọc Q cùng nhau đi bộ từ nhà L qua xã C, huyện C đến khu tập thể trường Trung học

cơ sở N thuộc thôn Y, xã C, huyện C thì L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên nói với Q đứng đợi ở ngoài cổng trường và canh giới cho L. Sau đó, L đi qua hàng rào vào trong khu tập thể của trường thấy có nhiều xe mô tô, không có người trông coi nên L dùng vạm phá khóa bẻ khóa xe mô tô biển kiểm soát 47B1-857.99 rồi nổ máy điều khiển xe chạy ra cổng trường chỗ Q đang chờ và chờ Q đi về hướng xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tìm nơi tiêu thụ.

Trên đường đi, L gọi cho Sầm Phúc H để nhờ Sầm Phúc H bán chiếc xe vừa trộm được, Sầm Phúc H biết đây là xe trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý bán cho L, sau đó Sầm Phúc H điều khiển xe L vừa trộm được bán cho Nguyễn Văn H, địa chỉ: Thôn Z, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nguyễn Văn H biết đây là xe do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua chiếc xe trên với giá 2.000.000 đồng, sau đó Sầm Phúc H quay lại gặp L và Q rồi chia nhau sử dụng số tiền trên.

Kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐG ngày 29-11-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C đã kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 47B1-857.99 tại thời điểm bị xâm hại có giá trị 9.000.000 đồng.

Giá trị tài sản mà bị cáo Sầm Phúc H và đồng phạm đã tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là 9.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2019/HS-ST ngày 18-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Sầm Phúc H phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sầm Phúc H 01 năm 03 tháng tù.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 24-4-2019, bị cáo Sầm Phúc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sầm Phúc H thừa nhận hành vi phạm tội của mình mà Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt bị cáo về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2019/HS-ST ngày 18-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã kết án bị cáo Sầm Phúc H về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là ông nội của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sầm Phúc H, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Sầm Phúc H 01 (Một) năm tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 13-12-2018, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 23-11-2018 đến ngày 01-12-2018.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sầm Phúc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- THAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- CQCSĐT Công an huyện Cư Jút;
- THAHS Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

K'Tiêng